

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2023

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XÓP NHỰA**

**Trụ sở:** B15, đường Công nghiệp 6, KCN Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội  
**Điện thoại:** (84 - 24) 3875 3213      **Fax:** (84 - 24) 3875 2436  
**Giấy ĐKDN số:** 0100738312 đăng ký ngày 12 tháng 12 năm 1994 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, thay đổi lần thứ 09 ngày 13/02/2020.

Vào hồi 08h15' ngày 27/04/2023 tại Hội trường tầng 6, Công ty cổ phần Hanel số 2 Chùa Bộc, Đống Đa, Hà Nội, Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Hanel Xốp nhựa đã được khai mạc.

**I. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

**A. Chủ tịch đoàn:**

1. Ông Nguyễn Đình Vinh – Chủ tịch HĐQT
2. Ông Nguyễn Quốc Cường – Phó Chủ tịch HĐQT
3. Ông Hoàng Văn Phúc - Ủy viên HĐQT

**B. Thư ký đoàn:**

1. Bà Biện Hồng Nhung      Trưởng đoàn
2. Bà Lê Thị Ánh Ngọc      Thành viên

**C. Ban kiểm phiếu:**

1. Ông Hà Quang Huy      Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thị Hương Lan      Thành viên
3. Ông Trịnh Ngọc Toàn      Thành viên

**D. Các cổ đông có quyền biểu quyết tham dự Đại hội tại thời điểm khai mạc:**

- Tổng số cổ đông của công ty: 299 cổ đông
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty: 5.000.000 cổ phần
- Số cổ đông tham dự đại hội: 51 cổ đông, đại diện 3.873.407 cổ phần tương đương 77,47% tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết

**Trong đó:** + Tham dự trực tiếp: 22 cổ đông, đại diện 3.262.338 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 65,25 %  
+ Tham dự thông qua ủy quyền: 29 cổ đông, đại diện 611.069 cổ phần chiếm tỷ lệ: 12,22 %

Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Đại hội đã đáp ứng đủ điều kiện để tiến hành.

## **II. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

### **1. Đón tiếp**

### **2. Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội**

### **3. Thủ tục Đại hội**

- Tuyên bố lý do và khai mạc.
- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội.
- Giới thiệu và biểu quyết thông qua Chương trình và Quy chế Đại hội, Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu.

### **4. Nội dung Đại hội**

- a. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Ban Giám đốc;
- b. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022 tại ĐHDCD thường niên 2023;
- c. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022 tại ĐHDCD thường niên năm 2023;
- d. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022;
- e. Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023;
- f. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022; Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023, kế hoạch trả cổ tức năm 2023;

### **5. Tổng kết Đại hội**

- Thông qua kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung nghị sự của Đại hội.
- Thông qua Biên bản của Đại hội, Thông qua Nghị quyết Đại hội.
- Phát biểu bế mạc Đại hội.

## **III. DIỄN BIẾN TẠI ĐẠI HỘI**

### **A. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO TRƯỚC ĐẠI HỘI**

1. Bà Lê Thị Ánh Ngọc, trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông (có tài liệu đính kèm).
2. Bà Biện Hồng Nhung giới thiệu danh sách Đoàn chủ tịch.
3. Ông Nguyễn Đình Vinh - Đoàn chủ tịch giới thiệu Ban thư ký tại Đại hội và đề xuất nhân sự cho Ban Kiểm phiếu.

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu.

4. Ông Hoàng Văn Phúc thay mặt Đoàn chủ tịch Đại hội đọc chương trình nghị sự, quy chế làm việc tại Đại hội. Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thông qua Chương trình nghị sự và quy chế làm việc, quy chế biểu quyết tại Đại hội.

5. Ông Nguyễn Quốc Cường thay mặt Ban Giám đốc Công ty báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023 (có tài liệu đính kèm).
6. Ông Nguyễn Đình Vinh thay mặt Hội đồng quản trị Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 (có tài liệu đính kèm).
7. Ông Nguyễn Đình Vinh – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 (có tài liệu đính kèm).
8. Bà Cao Mai Khanh – Trưởng ban kiểm soát Báo cáo về hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2022 tại ĐHDCĐ thường niên 2023 (có tài liệu đính kèm).
9. Bà Cao Mai Khanh – Trưởng ban kiểm soát trình bày Tờ trình đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023 (có tài liệu đính kèm);
10. Ông Hoàng Văn Phúc thay mặt HĐQT trình bày Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022; Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023, kế hoạch trả cổ tức năm 2023 (có tài liệu đính kèm).
11. Các cổ đông thực hiện thực hiện việc biểu quyết các vấn đề cần thông qua tại đại hội;

## **B. ĐẠI HỘI THẢO LUẬN**

**Ý kiến của cổ đông:** Các cổ đông hoàn toàn đồng ý với các Báo cáo và Tờ trình của HĐQT và không có ý kiến gì thêm.

**Trả lời của đoàn chủ tịch:** Ông Nguyễn Đình Vinh thay mặt đoàn chủ tịch chia sẻ thêm với cổ đông một số các nội dung liên quan đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2022. Mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng với sự chỉ đạo của HĐQT, sự cố gắng của Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên công ty, công ty cũng đã thu được kết quả nhất định, doanh thu vượt kế hoạch ĐHCD giao, mặc dù chỉ tiêu lợi nhuận chưa đạt được kế hoạch. Về kế hoạch năm 2023, công ty dự báo vẫn còn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của nền kinh tế thế giới nói chung, vì vậy, công ty phải đưa ra các giải pháp cụ thể và đồng bộ mới có thể đạt được kế hoạch ĐHDCĐ giao.

## **C. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH CỦA HĐQT**

Các nội dung nghị sự của Đại hội được cổ đông biểu quyết bằng phiếu biểu quyết được ban tổ chức phát cho cổ đông tại Đại hội. Thời điểm biểu quyết: vào 09h30 số cổ đông tham dự là 61 cổ đông đại diện cho 3.943.447 cổ phần, đạt tỷ lệ 78,87% trên tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

Kết quả như sau:

Số lá phiếu biểu quyết phát ra: 40 lá phiếu tương đương với 3.943.447 phiếu biểu quyết

Số lá phiếu biểu quyết thu về: 39 lá phiếu tương đương với 3.943.427 phiếu biểu quyết

STT	Nội dung biểu quyết	Kết quả biểu quyết <sup>1</sup>
1	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Ban Giám đốc	- Tán thành: 3.943.427 phiếu, tỷ lệ: 100 % - Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 % - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %
2	Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022 tại ĐHĐCD thường niên 2023	- Tán thành: 3.943.427 phiếu, tỷ lệ: 100 % - Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 % - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %
3	Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022 tại ĐHĐCD thường niên năm 2023	- Tán thành: 3.943.427 phiếu, tỷ lệ: 100 % - Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 % - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %
4	Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022	- Tán thành: 3.943.427 phiếu, tỷ lệ: 100 % - Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 % - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %
5	Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023	- Tán thành: 3.943.427 phiếu, tỷ lệ: 100 % - Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 % - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %
6	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022; Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023, kế hoạch trả cổ tức năm 2023	- Tán thành: 3.943.427 phiếu, tỷ lệ: 100 % - Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 % - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %

#### D. THÔNG QUA BIÊN BẢN ĐẠI HỘI, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI:

Bà Biện Hồng Nhung đại diện Thư ký đoàn đọc Nghị Quyết Đại hội, Biên bản đại hội. Đại hội đã biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đạt kết quả 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội, tỷ lệ không có ý kiến đạt 0 %; biểu quyết thông qua Biên bản Đại hội đạt kết quả 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Biên bản được lập và thông qua vào hồi 10 h 30 ngày 27/04/2023.

#### ĐOÀN CHỦ TỊCH



**Chủ tọa**  
Nguyễn Đình Vinh

**Thành viên**

Nguyễn Quốc Cường

**Thành viên**

Hoàng Văn Phúc

<sup>1</sup> Tỷ lệ biểu quyết được tính trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

**BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**Trưởng ban**



**Biện Hồng Nhung**

**Thành viên**



**Lê Thị Ánh Ngọc**



**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XÓP NHỰA**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hanel Xốp nhựa,
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Hanel Xốp nhựa ngày 27/04/2023,

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.**

**1. Tóm tắt kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:**

DVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Dvt	Năm 2022
1	Doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	407.340
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	10.103
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	7.740
4	Khấu hao TSCĐ	Triệu đồng	14.565
5	Nộp ngân sách Nhà nước	Triệu đồng	13.554
6	Tổng số lao động	Người	373
7	Thu nhập bình quân	Triệu đồng/tháng	11,8
8	Chia cổ tức	%	12%

2. Tóm tắt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

DVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	So sánh KH 2023/TH 2022
1	Doanh thu và thu nhập khác	407.340	383.600	94,2%
2	Lợi nhuận trước thuế	10.103	11.200	110,9%
3	Lợi nhuận sau thuế	7.740	8.612	111,3%
4	Khấu hao TSCĐ	14.565	12.980	89,1%
5	Nộp ngân sách Nhà nước	13.554	12.500	92,2%
6	Tổng số lao động	373	370	99,2%
7	Thu nhập bình quân	11,8	12,3	104,2%
8	Chia cổ tức	12%	12%	100,0%

- Tỷ lệ tán thành: 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không tán thành: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không có ý kiến: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của HĐQT công ty năm 2022 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

- Tỷ lệ tán thành: 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không tán thành: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không có ý kiến: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

- Tỷ lệ tán thành: 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không tán thành: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không có ý kiến: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022

- Tỷ lệ tán thành: 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không tán thành: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không có ý kiến: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 5. Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023



- Tỷ lệ tán thành: 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không tán thành: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không có ý kiến: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2022, phương án trả thù lao HĐQT, BKS, năm 2023, kế hoạch trả cổ tức năm 2023**

- Tỷ lệ tán thành: 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không tán thành: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không có ý kiến: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Điều 7. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên HĐQT, BKS, BGD chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Các TV HĐQT, BKS;
- CBTT, Website;
- Lưu VT;

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**Chủ tọa Đại hội**



**NGUYỄN ĐÌNH VINH**





Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2023



**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XÓP NHỰA**

**Tên tổ chức:** CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XÓP NHỰA  
**Trụ sở chính:** B15, đường Công nghiệp 6, KCN Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội  
**Điện thoại:** (84 - 24) 3875 3213      **Fax:** (84 - 24) 3875 2436  
**Giấy ĐKKD số:** 0100738312 đăng ký ngày 12 tháng 12 năm 1994 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, thay đổi lần thứ 09 ngày 13/02/2020  
**Thời gian tổ chức:** Từ 7<sup>h</sup>30 đến 10h30 ngày 27 tháng 04 năm 2023  
**Địa điểm tổ chức:** Hội trường tầng 6, Công ty cổ phần Hanel số 2 Chùa Bộc, Đống Đa, Hà Nội.

Ban kiểm phiếu do Ban tổ chức ĐHĐCĐ giới thiệu và đã được ĐHĐCĐ thông qua bao gồm:

1. Ông Hà Quang Huy - Trưởng Ban kiểm phiếu
2. Bà Nguyễn Thị Hương Lan - Thành viên
3. Ông Trịnh Ngọc Toàn - Thành viên

đã tiến hành kiểm phiếu xin ý kiến cổ đông như sau:

**I. THÀNH PHẦN THAM GIA BIỂU QUYẾT**

- 1.1 Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 5.000.000 (Năm triệu) cổ phần phổ thông, tương đương 5.000.000 (Năm triệu) phiếu biểu quyết.
- 1.2 Tổng số cổ đông mời tham dự: toàn bộ các cổ đông có tên trong danh sách đăng ký cổ đông vào ngày 20/03/2023, đại diện cho 5.000.000 (Năm triệu) phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

**II. THÀNH PHẦN THAM DỰ HỌP:**

Tổng số cổ đông tham dự họp (trực tiếp, thông qua ủy quyền và gửi phiếu biểu quyết về Công ty) theo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông cập nhật đến 9 h 30 cùng ngày là 61 cổ đông, đại diện cho 3.943.447 phiếu biểu quyết, tương đương với 78,87% trên tổng số phiếu biểu quyết của Công ty.

### III. CÁC NỘI DUNG XIN BIỂU QUYẾT VÀ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

Số lá phiếu biểu quyết phát ra: 40 lá phiếu tương đương với 3.943.447 phiếu biểu quyết.

Số lá phiếu biểu quyết thu về: 39 lá phiếu tương đương với 3.943.427 phiếu biểu quyết.

STT	Nội dung biểu quyết	Kết quả biểu quyết <sup>1</sup>
1	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Ban Giám đốc	- Tán thành: 3.943.427 phiếu, tỷ lệ: 100 % - Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 % - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %
2	Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022 tại ĐHĐCĐ thường niên 2023	- Tán thành: 3.943.427 phiếu, tỷ lệ: 100 % - Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 % - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %
3	Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	- Tán thành: 3.943.427 phiếu, tỷ lệ: 100 % - Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 % - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %
4	Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022	- Tán thành: 3.943.427 phiếu, tỷ lệ: 100 % - Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 % - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %
5	Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023	- Tán thành: 3.943.427 phiếu, tỷ lệ: 100 % - Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 % - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %
6	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022; Phương án trả thù lao HDQT, BKS năm 2023; kế hoạch trả cổ tức năm 2023	- Tán thành: 3.943.427 phiếu, tỷ lệ: 100 % - Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 % - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %

Việc kiểm phiếu được kết thúc vào hồi 10 h 00 ngày 27 tháng 04 năm 2023.

Chúng tôi cam kết về tính chính xác của việc kiểm phiếu trên.

<sup>1</sup> Tỷ lệ biểu quyết được tính trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

Biên bản kiểm phiếu này được công bố tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và lưu tại Trụ sở chính của Công ty Cổ phần Hanel Xốp nhựa.

**CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA KIỂM PHIẾU  
BAN KIỂM PHIẾU  
TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU**

  
**HÀ QUANG HUY**

**THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU**



**NGUYỄN THỊ HƯƠNG LAN**

**THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU**



**TRỊNH NGỌC TOÀN**



**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**  
**VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**  
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, ngày 27 tháng 04 năm 2023)

**A. PHẦN THỨ NHẤT**  
**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**  
**NĂM 2022**

**I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

- Về doanh thu và thu nhập khác:** Công ty đạt 407.340 triệu đồng, bằng 110% kế hoạch năm và tăng 15% so với năm 2021.
- Về lợi nhuận trước thuế:** Công ty đạt 10.103 triệu đồng, bằng 91% kế hoạch năm và tăng 26% so với năm 2021.
- Về lợi nhuận sau thuế:** Công ty đạt 7.740 triệu đồng, bằng 92% kế hoạch năm và tăng 28% so với năm 2021.
- Về khấu hao tài sản cố định:** Công ty đạt 14.565 triệu đồng, bằng 97% kế hoạch năm và giảm 6% so với năm 2021.
- Thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước:** Công ty đạt 13.554 triệu đồng, bằng 126% kế hoạch năm và tăng 29% so với năm 2021.
- Cổ tức Công ty đạt:** 12%, bằng 100% kế hoạch năm và tăng 20% so với năm 2021.
- Thu nhập trung bình người lao động:** 11,8 triệu đồng/tháng, bằng 112% kế hoạch năm và tăng 15% so với năm 2021.
- Kết quả sản xuất kinh doanh** (theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022):

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	So sánh 2022/2021
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	402.408.638.038	351.561.482.661	114%
2	Giá vốn hàng bán	350.802.495.676	306.811.379.332	114%
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	51.606.142.362	44.750.103.329	115%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	4.679.635.220	2.153.754.756	217%
5	Chi phí tài chính	4.699.613.769	1.919.846.930	245%
6	Chi phí bán hàng	21.748.915.993	19.200.128.542	113%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	19.901.144.410	17.975.664.777	111%
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	9.936.103.410	7.808.217.836	127%
9	Thu nhập khác	252.465.041	242.750.899	104%
10	Chi phí khác	85.725.978	63.280.683	135%
11	Lợi nhuận khác	166.739.063	179.470.216	93%
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	10.102.842.473	7.987.688.052	126%
13	Chi phí thuế TNDN hiện hành	2.363.171.923	1.954.582.769	121%
14	Lợi nhuận sau thuế TNDN	7.739.670.550	6.033.105.283	128%
15	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.393,14	1.085,96	128%

**9. Tóm tắt Bảng cân đối kế toán (theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022):**

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN		Mã số	31/12/2022	01/01/2022
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>	<b>109.670.203.049</b>	<b>130.752.387.733</b>
	(100=110+120+130+140+150)			
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	11.244.833.672	20.316.363.377
II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		4.000.000.000
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	55.944.590.106	70.701.317.281
IV.	Hàng tồn kho	140	32.034.196.212	31.072.766.751
V.	Tài sản ngắn hạn khác	150	10.446.583.059	4.661.940.324
<b>B -</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>	<b>82.202.462.379</b>	<b>95.925.315.474</b>
	(200=210+220+240+250+260)			
I.	Các khoản phải thu dài hạn	210	453.107.500	453.107.500
II.	Tài sản cố định	220	79.169.896.043	92.680.911.701
1	Tài sản cố định hữu hình	221	79.039.318.210	92.417.977.048

	- Nguyên giá	222	308.745.569.679	308.406.976.813
	- Giá trị hao mòn lũy kế	223	(229.706.251.469)	(215.988.999.765)
3	Tài sản cố định vô hình	227	130.577.833	262.934.653
	- Nguyên giá	228	1.592.375.424	1.592.375.424
	- Giá trị hao mòn lũy kế	229	(1.461.797.591)	(1.329.440.771)
IV.	Tài sản dở dang dài hạn	240	-	-
V.	Tài sản dài hạn khác	260	2.579.458.836	2.791.296.273
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>		<b>270</b>	<b>191.872.665.428</b>	<b>226.677.703.207</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>C -</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)</b>	<b>300</b>	<b>60.297.321.734</b>	<b>97.238.719.535</b>
I.	Nợ ngắn hạn	310	60.297.321.734	95.720.355.899
II.	Nợ dài hạn	330	-	1.518.363.636
<b>D -</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+430)</b>	<b>400</b>	<b>131.575.343.694</b>	<b>129.438.983.672</b>
<b>I.</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>131.575.343.694</b>	<b>129.438.983.672</b>
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411	50.000.000.000	50.000.000.000
-	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	50.000.000.000	50.000.000.000
-	Cổ phiếu ưu đãi	411b	-	-
2	Thặng dư vốn cổ phần	412	8.020.118.000	8.020.118.000
4	Vốn khác của chủ sở hữu	414	735.289.565	735.289.565
8	Quỹ đầu tư phát triển	418	64.470.890.466	63.867.579.938
11	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	8.349.045.663	6.815.996.169
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a	609.375.113	782.890.886
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b	7.739.670.550	6.033.105.283
<b>II.</b>	<b>Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 =300+400)</b>		<b>440</b>	<b>191.872.665.428</b>	<b>226.677.703.207</b>

#### 10. Báo cáo các chỉ tiêu tài chính:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
<b>1</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn</b>		
-	Tài sản ngắn hạn/ Tổng số tài sản (%)	57,16	57,68
-	Tài sản dài hạn/ Tổng số tài sản (%)	42,84	42,32
-	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn (%)	31,43	42,90
-	Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn (%)	68,57	57,10

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
<b>2</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
-	Hệ số LN sau thuế / DT thuần (%)	1,92	1,72
-	Hệ số LN sau thuế / Vốn chủ sở hữu (%)	5,88	4,66
-	Hệ số LN sau thuế / Tổng tài sản (%)	4,03	2,66
<b>3</b>	<b>Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần</b>		
-	Thu nhập trên mỗi cổ phần (đồng/cổ phần)	1.393,14	1.085,96
-	Giá trị sổ sách của cổ phần (đồng/cổ phần)	26.315	25.888
-	Số lượng cổ phần lưu hành (tại thời điểm 31/12/N)	5.000.000	5.000.000
	<i>Trong đó: Cổ phiếu phổ thông</i>	<i>5.000.000</i>	<i>5.000.000</i>
-	Cổ phiếu quỹ	0	0
-	Cổ tức	12%	10%

## 11. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

### 11.1 Những kết quả đạt được:

- Doanh thu và thu nhập khác năm 2022 đạt 110 % kế hoạch và tăng 15,1% so với năm 2021
- Lợi nhuận trước thuế năm 2022 tăng 26,5% so với năm 2021;
- Đáp ứng yêu cầu khách hàng về kế hoạch sản xuất, giao hàng;
- Chất lượng sản phẩm cơ bản đạt mục tiêu;
- Quản lý, sử dụng lao động linh hoạt, tăng thu nhập cho người lao động;
- Công tác cải tiến hệ thống ISO có nhiều tiến bộ.

### 11.2 Những khó khăn, vướng mắc và hạn chế còn tồn tại:

Lợi nhuận trước thuế năm 2022 giảm 9,4% so với kế hoạch, nguyên nhân chính như sau:

- Tình hình thế giới bất ổn, xung đột Nga - Ukraine leo thang. Giá các vật tư cho sản xuất tăng cao: hạt nhựa, than, xăng dầu ...;
- + Chi phí nguyên liệu tăng do giá nguyên liệu tăng (giá hạt nhựa EPS trung bình năm 2022 tăng 11% so với năm 2021);

- + Chi phí nhiên liệu tăng do giá than và tiêu hao than tăng: giá than bình quân năm 2022 tăng 18%, tỷ lệ tiêu hao than năm 2022 tăng 13% so với năm 2021;
- + Chi phí vận chuyển tăng do giá xăng dầu tăng cao;
- Chi phí tài chính tăng cao do lãi suất, tỷ giá trong năm 2022 tăng, đặc biệt là tăng đột biến trong tháng 10, tháng 11;
- Tình hình kinh tế thế giới lạm phát cao, kinh tế suy thoái, đơn hàng của khách hàng giảm từ cuối quý 4.
- Công ty đã rà soát, đàm phán với các khách hàng điều chỉnh tăng giá bán theo giá nguyên liệu tăng nhưng việc điều chỉnh giá bán gặp nhiều khó khăn do có độ trễ về đàm phán và phải cân đối giữ thị phần;

Chi phí nguyên liệu và nhiên liệu tăng cao nhưng giá bán không tăng tương ứng là nguyên nhân chính làm giảm lợi nhuận của Công ty.

## II. KIẾN NGHỊ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2022

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, Hội đồng quản trị dự kiến phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022 theo đúng Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2022/NQĐHĐCĐ-HPC ngày 23/04/2022 cụ thể như sau:

### PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2022

STT	Chỉ tiêu	DVT	Số tiền	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	10.102.842.473	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	2.363.171.923	
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	8.349.045.663	
3.1	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kể đến cuối năm trước</i>	Đồng	<i>609.375.113</i>	
3.2	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay</i>	Đồng	<i>7.739.670.550</i>	
4	Lợi nhuận được phân bổ vào các quỹ:	Đồng	1.934.917.638	
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	1.160.950.582	15% LN sau thuế năm 2022
	- Quỹ khen thưởng	Đồng	386.983.528	5% LN sau thuế năm 2022



STT	Chi tiêu	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
	- Quỹ phúc lợi	Đồng	386.983.528	5% LN sau thuế năm 2022
5	Trả cổ tức năm 2022 (đã thực hiện tạm ứng cổ tức tỷ lệ 12% từ 16/01/2023)	Đồng	6.000.000.000	Tỷ lệ 12%
6	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau (6) = (3)-(4)-(5)	Đồng	414.128.025	

## B. PHẦN THỨ HAI

### KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Công ty là doanh nghiệp sản xuất có thương hiệu, uy tín trong ngành công nghiệp hỗ trợ, khách hàng chính của Công ty là các tập đoàn lớn của Nhật và Hàn Quốc đầu tư trực tiếp tại Việt Nam để sản xuất xuất khẩu trên toàn thế giới. Việc sản xuất của Công ty phụ thuộc rất lớn vào thị trường thế giới, vào chuỗi cung ứng vật tư toàn cầu.

Năm 2023 sẽ có nhiều khó khăn, cụ thể:

- Nhiều rủi ro khó dự báo do ảnh hưởng chiến tranh, căng thẳng địa chính trị toàn cầu;
- Nền kinh tế thế giới và trong nước lạm phát cao có dấu hiệu suy thoái, các khách hàng giảm sản lượng;
- Chi phí tài chính tăng do lãi suất vay, tỷ giá tăng;
- Giá các vật tư cho sản xuất vẫn cao: hạt nhựa, xăng dầu, than...;
- Cạnh tranh mạnh mẽ giữa các nhà cung cấp;

Trên cơ sở những vấn đề trên, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

#### I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chi tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	So sánh KH 2023/TH 2022
1	Doanh thu và thu nhập khác	407.340	383.600	94,2%
2	Lợi nhuận trước thuế	10.103	11.200	110,9%
3	Lợi nhuận sau thuế	7.740	8.612	111,3%

4	Khấu hao tài sản cố định	14.565	12.980	89,1%
5	Nộp ngân sách Nhà nước	13.554	12.500	92,2%
6	Tổng số lao động (người)	373	370	99,2%
7	Thu nhập bình quân	11,8	12,3	104,2%
8	Chia cổ tức	12%	12%	100,0%

## II. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

- Xây dựng đồng bộ các giải pháp đạt mục tiêu năm 2023;
- Tập trung giữ vững và tăng thị phần các khách hàng hiện tại, phát triển khách hàng mới cho sản phẩm xốp và nhựa, phấn đấu hoàn thành và vượt chỉ tiêu doanh thu;
- Nâng cao hiệu quả sản xuất hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận;
- Tìm mọi giải pháp giảm tiêu hao năng lượng: than, điện;
- Cải tiến công tác giao hàng, chuyển kho giảm chi phí vận chuyển;
- Theo dõi sát biến động tỷ giá, lãi vay, cân đối vay USD và VND hiệu quả, tiếp tục đàm phán với ngân hàng giảm lãi suất vay;
- Các nhà máy phấn đấu giảm tỷ lệ sai hỏng trong sản xuất, tiết kiệm nguyên liệu;
- Hợp lý hóa, giảm lãng phí các quá trình sản xuất, giảm lao động gián tiếp tăng thu nhập cho người lao động;
- Bám sát kế hoạch sản xuất khách hàng, giảm tồn kho nguyên liệu, thành phẩm;
- Nâng cao năng lực thiết kế, chế tạo, sửa chữa khuôn;
- Xây dựng chi tiết chỉ tiêu KPI các phòng ban và nhà máy, đánh giá chính xác hiệu quả công việc cán bộ, nhân viên;
- Tuyển dụng, đào tạo nâng cao năng lực cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý các cấp đáp ứng sự phát triển của Công ty;
- Đẩy mạnh hoạt động sáng kiến, cải tiến, QCC;
- Chú trọng công tác ATLD và PCCC, vệ sinh công nghiệp, hoạt động 5S thành văn hóa trong toàn Công ty.

Trên đây là báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, kính trình Đại hội xem xét, có ý kiến đóng góp bổ sung và thông qua.

Kính chúc Quý vị đại biểu mạnh khoẻ, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

**CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XÓP NHỰA**



**GIÁM ĐỐC**

**NGUYỄN QUỐC CƯỜNG**



## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ theo Điều lệ về tổ chức và hoạt động của CTCP Hanel Xốp Nhựa, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2022/NQĐHĐCĐ-HPC ngày 23/04/2022 và chương trình kế hoạch công tác, Nghị quyết và chủ trương của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị báo cáo tình hình thực hiện công tác quản lý và giám sát của HĐQT và đánh giá tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh và quản lý của Công ty cổ phần Hanel Xốp Nhựa năm 2022 như sau:

### I. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa năm 2022

#### 1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022

Năm 2022 là năm có nhiều khó khăn, tình hình thế giới bất ổn, xung đột Nga - Ukraine leo thang, giá nguyên liệu thế giới tăng cao: hạt nhựa, xăng dầu, than...; nền kinh tế thế giới lạm phát tăng, có dấu hiệu suy thoái từ quý 4 năm 2022; lãi suất, tỷ giá ngân hàng Việt Nam tăng, đặc biệt là tăng đột biến trong tháng 10 và tháng 11 đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như các doanh nghiệp trên cả nước. Tại các cuộc họp thường kỳ, HĐQT đã yêu cầu Ban Giám đốc giải trình cũng như đưa ra các biện pháp để hoàn thành kế hoạch SXKD đề ra. Với sự chỉ đạo kịp thời của HĐQT, các giải pháp cụ thể, tăng cường công tác quản lý tài chính, quản lý tiết kiệm của Ban giám đốc cùng với sự nỗ lực của toàn thể CBCNV, Công ty đảm bảo công việc, tăng thu nhập cho 373 cán bộ công nhân viên, sản xuất ổn định và tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận cụ thể như sau:

**Về doanh thu và thu nhập khác:** Công ty đạt 407.340 triệu đồng, bằng 110% kế hoạch năm và tăng 15% so với năm 2021.

**Về lợi nhuận trước thuế:** Công ty đạt 10.103 triệu đồng, bằng 91% kế hoạch năm và tăng 26% so với năm 2021.

**Về lợi nhuận sau thuế:** Công ty đạt 7.740 triệu đồng, bằng 92% kế hoạch năm và tăng 28% so với năm 2021.

**Về khấu hao tài sản cố định:** Công ty đạt 14.565 triệu đồng, bằng 97% kế hoạch

năm và giảm 6% so với năm 2021.

**Thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước:** Công ty đạt 13.554 triệu đồng, bằng 126% kế hoạch năm và tăng 29% so với năm 2021.

**Cổ tức Công ty đạt:** 12%, bằng 100% kế hoạch năm và tăng 20% so với năm 2021.

## 2. Tình hình tài chính và quyết toán tài chính của Công ty cổ phần Hanel Xốp Nhựa:

Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Hanel Xốp Nhựa được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 cho thấy:

- Tổng tài sản:	191.872.665.428 đồng
Trong đó:	
+ Tài sản ngắn hạn:	109.670.203.049 đồng
+ Tài sản dài hạn:	82.202.462.379 đồng
- Tổng nguồn vốn:	191.872.665.428 đồng
Trong đó:	
+ Nợ phải trả:	60.297.321.734 đồng
+ Vốn chủ sở hữu:	131.575.343.694 đồng

(Có Báo cáo tài chính kèm theo trình Đại hội).

### \* **Đánh giá:**

- Hệ số Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn = 1,82 tăng 33% so với năm 2021 (năm 2021 = 1,37) cho thấy khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn của Công ty tốt.
- Tài sản cố định đã khấu hao nhiều: 231 tỷ đồng; nguyên giá tài sản cố định cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng vào sản xuất kinh doanh: 172 tỷ đồng.
- Cơ cấu Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn = 31,43%, giảm 27% so với năm 2021 (năm 2021 = 42,9%).
- Hiệu quả sử dụng tài sản: hệ số Doanh thu thuần/Tổng tài sản = 2,1 tăng 35% so với năm 2021 (năm 2021 = 1,55).
- Tỷ suất sinh lời/Vốn chủ sở hữu = 5,88%, tăng 26% so với năm 2021 (năm 2021 = 4,66%).

## II. Hoạt động và thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị:

### 1. Về hoạt động của Hội đồng quản trị:

HDQT đã tổ chức họp thường kỳ theo điều lệ. Những vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền HDQT theo quy định của Điều lệ Công ty CP Hanel Xốp Nhựa đều được Chủ tịch HDQT và Giám đốc trình và báo cáo HDQT xem xét quyết định.

Các cuộc họp HDQT đều được trao đổi, thảo luận, bàn bạc dân chủ, thẳng thắn và có Biên bản, Nghị quyết theo đúng tinh thần nội dung cuộc họp.

Các thành viên HDQT, Ban kiểm soát đều được Chủ tịch HDQT và Giám đốc thông tin đầy đủ, kịp thời các hoạt động của CTCP Hanel Xốp Nhựa.

HDQT và Ban Giám đốc phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, điều hành CTCP Hanel Xốp Nhựa, tổ chức thực hiện các giải pháp đảm bảo Công ty thực hiện sản xuất kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn của cổ đông.

Trên cơ sở các Nghị quyết của ĐHĐCĐ; Nghị quyết, chủ trương của Hội đồng quản trị; các chương trình kế hoạch của Giám đốc, HDQT thường xuyên đôn đốc, phối hợp, chỉ đạo Ban giám đốc tổ chức thực hiện và được Chủ tịch HDQT, Giám đốc thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện và xin ý kiến tại các kỳ họp của HDQT.

Các chủ trương và quyết định của HDQT được thông qua đều bảo đảm đúng quy định của Điều lệ, pháp luật và phù hợp, sát tình hình thực tế, bảo vệ quyền lợi và sự phát triển của CTCP Hanel Xốp Nhựa.

Trong năm 2022, xung đột Nga - Ukraine leo thang đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên cả nước. Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa cũng không tránh khỏi sự ảnh hưởng của biến động tăng giá nguyên liệu, nhiên liệu, lãi suất... Trước tình hình này, HDQT Công ty luôn bám sát và chỉ đạo kịp thời quá trình sản xuất kinh doanh:

- HDQT chỉ đạo bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh.
- Trong năm 2022, HDQT họp 04 lần. Thông qua các cuộc họp HDQT, Giám đốc Công ty báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 đã được kiểm toán và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022; thông qua báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2021, thông qua việc trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi của Công ty TNHH kinh doanh nhà Vĩnh Hưng; thông qua kế hoạch, tài liệu ĐHĐCĐ 2022; thông qua quy chế chi trả lương, hệ thống thang lương, bảng lương và quy chế khen thưởng và bổ sung lương; ghi nhận kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm 2022 và phương hướng, kế hoạch 06 tháng cuối năm 2022; thông qua báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2022; ghi nhận kết quả sản xuất kinh doanh 09 tháng đầu năm 2022 và phương hướng, kế hoạch 03 tháng cuối năm 2022. HDQT xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD và các chỉ tiêu

kinh tế tài chính khác của Công ty và cho ý kiến chỉ đạo, phương án giải quyết nhanh chóng, kịp thời.

- Trong năm 2022, Chủ tịch HĐQT đã lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản 03 lần với các nội dung cụ thể: thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, thông qua việc ông Nguyễn Quốc Cường tiếp tục giữ chức vụ Giám đốc Công ty theo đề cử của Công ty cổ phần Hanel, thông qua tạm ứng cổ tức và ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2022.
- HĐQT chỉ đạo, yêu cầu Ban giám đốc tuân thủ và thực hiện các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

## 2. Những Nghị quyết, quyết định của HĐQT đã được triển khai thực hiện:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2022/NQHĐQT-HPC	22/02/2022	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2022	100%
2	02/2022/NQHĐQT-HPC	18/03/2022	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 đã được kiểm toán, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022; thông qua quy chế chi trả lương, quy chế khen thưởng và bổ sung lương	100%
3	03/2022/NQHĐQT-HPC	18/03/2022	Thông qua kế hoạch, nội dung tổ chức và tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2022	100%
4	04/2022/NQHĐQT-HPC	28/07/2022	Ghi nhận báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm 2022, thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 06 tháng cuối năm 2022	100%
5	05/2022/NQHĐQT-HPC	26/08/2022	Thông qua việc ông Nguyễn Quốc Cường tiếp tục giữ chức vụ Giám đốc công ty theo đề cử của Công ty cổ phần Hanel	100%
6	06/2022/NQHĐQT-HPC	13/12/2022	Thông qua việc tạm ứng cổ tức và ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2022	100%
7	01/2022/QĐHQT-HPC	24/01/2022	Thành lập Hội đồng xử lý tài chính để xử lý	100%

			khoản nợ phải thu khó đòi của Công ty TNHH kinh doanh nhà Vinh Hưng.	
8	02/2022/QDHDQT-HPC	18/03/2022	Nâng bậc lương cho ông Nguyễn Quốc Cường – Giám đốc công ty	100%

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý:

HĐQT định kỳ họp để đưa ra các Nghị quyết về các giải pháp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đánh giá kết quả đã thực hiện để điều chỉnh kịp thời. Hoạt động giám sát được các thành viên HĐQT thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

### 4. Thù lao HĐQT:

Thù lao của Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/ người/ tháng

Thù lao của Phó Chủ tịch HĐQT: 4.000.000 đồng/ người/ tháng

Thù lao của Thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng/ người/ tháng.

5. Báo cáo về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

5.1 Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

5.2 Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

5.3 Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

- Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có
- Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có.
- Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác: Không có.



### **III. Nhận định và đánh giá chung về hoạt động của CTCP Hanel Xốp Nhựa:**

#### **1. Về sản xuất kinh doanh và đầu tư:**

Năm 2022, xung đột Nga - Ukraine leo thang đã gây ảnh hưởng tiêu cực tới nền kinh tế toàn cầu: giá nguyên vật liệu hạt nhựa, xăng dầu, than tăng cao, nền kinh tế thế giới suy thoái. Trong bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức nhưng kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 cho thấy sự cố gắng của Ban Giám đốc, cán bộ quản lý Công ty.

Doanh thu và thu nhập khác năm 2022 đạt 110% kế hoạch và tăng 15% so với năm 2021, trong đó doanh thu sản phẩm chính tăng 19% (doanh thu sản phẩm xốp tăng 2% và sản phẩm nhựa tăng 39%).

Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 91% kế hoạch và tăng 26% so với năm 2021.

Công ty đảm bảo công ăn việc làm cho 373 CBCNV, các chế độ của người lao động được bảo đảm, thu nhập bình quân đạt 11,8 triệu đồng /người/tháng, tăng 15% so với năm 2021.

Đề nghị Ban lãnh đạo công ty cần sát sao hơn nữa, có giải pháp kịp thời và triển khai thực hiện trên cơ sở kế hoạch trình Đại hội đồng cổ đông nhằm mang lại hiệu quả cao nhất.

#### **2. Về quản lý tài chính, sử dụng vốn, tài sản:**

Công tác quản lý vốn, tài sản trong quá trình đầu tư, hoạt động sản xuất kinh doanh bảo đảm đúng các quy định của Nhà nước, quy chế của CTCP Hanel Xốp Nhựa.

Khả năng thanh toán nợ đến hạn của Công ty tốt, không có nợ phải trả quá hạn. Công ty cân đối nguồn vốn và sử dụng vốn hiệu quả, thường xuyên kiểm soát công nợ và lập kế hoạch thanh toán nợ phải trả đúng hạn.

### **IV. Kế hoạch và phương hướng nhiệm vụ năm 2023**

#### **1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:**

Năm 2023 sẽ tiếp tục còn nhiều khó khăn, thách thức khó dự báo. Nền kinh tế thế giới và trong nước lạm phát cao có dấu hiệu suy thoái, các khách hàng giảm sản lượng, giá nguyên liệu, lãi suất, tỷ giá ở mức cao.

HĐQT xây dựng chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 trên cơ sở Công ty phải nỗ lực phấn đấu, cụ thể các chỉ tiêu như sau:

**Về doanh thu và thu nhập khác:** Kế hoạch đạt 383.600 triệu đồng, giảm 5,8% so với năm 2022.

**Về lợi nhuận trước thuế:** Kế hoạch đạt 11.200 triệu đồng, tăng 10,9% so với

năm 2022.

**Về lợi nhuận sau thuế:** Kế hoạch đạt 8.612 triệu đồng, tăng 11,3% so với năm 2022.

**Về khấu hao tài sản cố định:** Kế hoạch đạt 12.980 triệu đồng, giảm 10,9% so với năm 2022.

**Thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước:** Kế hoạch đạt 12.500 triệu đồng, giảm 7,8% so với năm 2022.

**Cổ tức Công ty:** kế hoạch đạt 12%, bằng so với năm 2022.

Để thực hiện được các mục tiêu trên, đề nghị Ban giám đốc công ty phải họp hàng tháng, quý với các phòng ban chức năng và chỉ đạo kịp thời để đạt được kế hoạch công ty đề ra.

## **2. Định hướng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2023**

- Hội đồng quản trị đề nghị Ban giám đốc công ty tổ chức thực hiện kế hoạch, tiết giảm chi phí, tránh lãng phí trong sản xuất, đồng thời có các biện pháp giám sát chặt chẽ tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, báo cáo ngay với HĐQT khi có các biến động lớn ảnh hưởng trực tiếp đến chỉ tiêu kế hoạch.

- Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Ban Giám đốc để chỉ đạo kịp thời, đưa ra các giải pháp về điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển thị trường, tập trung giữ vững và tăng thị phần các khách hàng hiện tại, phát triển khách hàng mới, chú trọng công tác quản lý để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, hiệu quả sử dụng vốn và tài sản, tăng cường công tác kiểm soát rủi ro để vượt qua khó khăn, bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 Đại hội đồng cổ đông giao;.

Trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.



**NGUYỄN ĐÌNH VINH**

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2023

## **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**

### ***Trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023***

*Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;*

*Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Hanel Xốp Nhựa ngày 23/04/2022;*

*Căn cứ các Biên bản họp HĐQT của Công ty CP Hanel Xốp nhựa và các văn bản khác liên quan trong quá trình hoạt động;*

*Căn cứ báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 của Công ty Cổ phần Hanel Xốp Nhựa;*

*Căn cứ tình hình thực tế hoạt động của Công ty Cổ phần Hanel Xốp Nhựa.*

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Hanel Xốp nhựa đã tiến hành công tác kiểm tra tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2022, kính trình Đại hội đồng cổ đông kết quả với một số nội dung chính như sau:

#### **A. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2022**

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên

- + Bà Cao Mai Khanh : Trưởng Ban
- + Bà Đỗ Thị Lan Anh : Thành viên
- + Bà Hoàng Thu Hương : Thành viên

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trong năm 2022, Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc như sau:

1. Kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty;

2. Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch SXKD của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc theo Nghị quyết đại hội cổ đông, quy định của Điều lệ, quy chế nội bộ của Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan;

3. Tham dự và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị;
4. Xem xét, đánh giá Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;
5. Xem xét, kiểm tra các nội dung tài liệu phục vụ tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên;
6. Theo dõi, giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Pháp luật đối với công ty đại chúng;
7. Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã họp 02 lần với nội dung (i) xem xét kết quả SXKD ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 và (ii) xem xét kết quả SXKD ước thực hiện cả năm 2022 của Công ty;
8. Ban kiểm soát đã được chi trả thù lao theo phương án trả thù lao năm 2022 được Đại hội cổ đông thông qua như sau:

Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng;

Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng.

Trong năm 2022, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ yêu cầu, kiến nghị nào của cổ đông liên quan đến hoạt động điều hành của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc,

## **B. Kết quả kiểm tra giám sát**

Tình hình hoạt động của Công ty năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2022 với một số nội dung cụ thể như sau:

### **I. Danh sách nhân sự HĐQT và Ban điều hành năm 2022**

#### **- Danh sách Hội đồng quản trị**

- |                         |                     |
|-------------------------|---------------------|
| + Ông Nguyễn Đình Vinh  | : Chủ tịch HĐQT     |
| + Ông Nguyễn Quốc Cường | : Phó chủ tịch HĐQT |
| + Bà Nguyễn Minh Trang  | : Ủy viên HĐQT      |
| + Ông Hoàng Văn Phúc    | : Ủy viên HĐQT      |
| + Ông Nguyễn Duy Hải    | : Ủy viên HĐQT      |

#### **- Danh sách Ban điều hành**

- |                         |                  |
|-------------------------|------------------|
| + Ông Nguyễn Quốc Cường | : Giám đốc       |
| + Ông Nguyễn Duy Hải    | : Phó Giám đốc   |
| + Bà Phạm Thị Thu Hằng  | : Kế toán trưởng |

### **II. Nhận xét công tác quản lý Công ty của Hội đồng quản trị năm 2022**

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp, chỉ đạo để Ban điều hành triển khai và thực hiện theo nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Hội đồng quản trị đã tổ chức họp trực tiếp 04 lần và 03 lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để thông qua 08 Nghị quyết, Quyết định liên quan đến một số nội dung triển khai điều hành hoạt động SXKD của Công ty và các nội dung khác thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị.

Các nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua tại phiên họp đều được thống nhất ý kiến của tất cả các thành viên tham dự, được ban hành phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi hoạt động và tình hình thực hiện các quyết định đã ban hành, giám sát tình hình hoạt động của đơn vị thông qua các báo cáo định kỳ của Ban giám đốc.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Ban giám đốc, Ban kiểm soát công ty thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định.

### III. Nhận xét về công tác điều hành Công ty của Ban giám đốc trong năm 2022

Ban giám đốc đã điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty, thực hiện các quyền và nhiệm vụ do Hội đồng quản trị phân công, ủy quyền.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban giám đốc, cán bộ quản lý tại các phòng ban triển khai thực hiện trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Điều lệ công ty.

Tích cực gìn giữ và mở rộng thị trường, tìm kiếm các đối tác khách hàng mới.

Quản lý sử dụng lao động linh hoạt, các chính sách chế độ cho người lao động được đảm bảo đầy đủ, thực hiện tốt nghĩa vụ thuế cho ngân sách nhà nước.

Trong năm 2022, Ban giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong điều hành hoạt động SXKD, chỉ tiêu tổng Doanh thu vượt so với kế hoạch được phê duyệt, tuy nhiên do ảnh hưởng của việc giá nguyên vật liệu, nhiên liệu ... tăng cao trong khi giá bán không điều chỉnh tăng được tương ứng nên chỉ tiêu Lợi nhuận không đạt kế hoạch được giao.

### IV. Kết quả và đánh giá hoạt động SXKD của Công ty năm 2022

#### 1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

#### KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2022 SO VỚI NĂM 2021

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	So sánh 2022/ 2021	
1. Tổng doanh thu	353.958	407.341	115,1%	Tăng 15,1%
- Doanh thu hàng hóa, dịch vụ	351.561	402.409	114,5%	Tăng 14,5%
- Doanh thu hoạt động tài chính	2.154	4.680	217,3%	Tăng 117,3%

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	So sánh 2022/ 2021	
- Thu nhập khác	243	252	104,0%	Tăng 4,0%
<b>2. Tổng chi phí</b>	<b>345.970</b>	<b>397.238</b>	<b>114,8%</b>	<b>Tăng 14,8%</b>
Giá vốn hàng bán	306.811	350.803	114,3%	Tăng 14,3%
Chi phí tài chính	1.920	4.700	244,8%	Tăng 144,8%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	17.976	19.901	110,7%	Tăng 10,7%
Chi phí bán hàng	19.200	21.749	113,3%	Tăng 13,3%
Chi phí khác	63	86	136,5%	Tăng 36,5%
<b>3. Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>7.988</b>	<b>10.103</b>	<b>126,5%</b>	<b>Tăng 26,5%</b>
<b>4. Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>6.033</b>	<b>7.740</b>	<b>128,3%</b>	<b>Tăng 28,3%</b>

### ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ SXKD

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022
1	Tỷ suất LNTT/ Tổng Doanh thu	2,26%	2,48%
2	Tỷ suất LNST/ Tổng Doanh thu	1,70%	1,90%
3	Tỷ suất LNST/ Tổng tài sản	2,66%	4,03%
4	Tỷ suất LNST/ Vốn chủ sở hữu	4,66%	5,88%

### KẾT QUẢ THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH TRONG NĂM 2022

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	KH 2022	TH 2022	TH 2022/ KH 2022
1	Tổng doanh thu	372.000	407.341	109,5%
2	Lợi nhuận trước thuế	11.150	10.103	90,6%
3	Lợi nhuận sau thuế	8.428	7.740	91,8%
4	Tổng số lao động	385	373	96,9%
5	Thu nhập bình quân	10,5	11,8	112,4%

Năm 2022: Tổng doanh thu thực hiện tăng 9,5% so với kế hoạch và tăng 15,1% so với thực hiện năm 2021; Lợi nhuận trước thuế giảm 9,4% so với kế hoạch, tăng 26,5% so với thực hiện năm 2021; Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản và vốn chủ sở hữu năm 2022 lần lượt đạt 4,03% và 5,88% tăng so với năm 2021 (năm 2021 lần lượt là 2,66% và 4,66%).

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2022 so với năm 2021 tăng 15,1% tương đương 53,3 tỷ đồng, trong đó doanh thu từ sản phẩm chính tăng 18,8% so với năm 2021 tương đương 62,4 tỷ đồng.

- Tổng giá vốn thực hiện năm 2022 so với năm 2021 tăng 14,3% tương đương 43,9 tỷ đồng do: chi phí nguyên vật liệu (giá nhập hạt nhựa) dùng cho sản xuất sản phẩm Xốp và sản phẩm Nhựa tăng cao liên tục từ đầu năm; bên cạnh đó chi phí nhiên liệu tăng: do tình trạng thiếu khí đốt ở EU khiến giá than tăng cao và tiêu hao than tăng do hiệu suất lò hơi giảm.

Trong năm 2022, Ban giám đốc Công ty đã đàm phán với khách hàng để điều chỉnh giá bán theo giá nguyên liệu tăng, tuy nhiên việc điều chỉnh giá bán khó khăn do có độ trễ về đàm phán và phải cân đối giữ thị phần.

Việc chi phí nguyên liệu, nhiên liệu tăng cao nhưng giá bán không tăng tương ứng là nguyên nhân chính ảnh hưởng đến Lợi nhuận của Công ty. Lợi nhuận sau thuế năm 2022 chỉ đạt 91,8% kế hoạch.

## 2. Tình hình quản lý Tài sản cố định (TSCĐ):

Tại thời điểm 31/12/2022, công ty đang quản lý TSCĐ như sau:

+ TSCĐ hữu hình: Nguyên giá	:	308.745.569.679 đồng
Giá trị hao mòn lũy kế	:	229.706.251.469 đồng
Giá trị còn lại	:	79.039.318.210 đồng
+ TSCĐ vô hình: Nguyên giá	:	1.592.375.424 đồng
Giá trị hao mòn lũy kế	:	1.461.797.591 đồng
Giá trị còn lại	:	130.577.833 đồng

Trong năm, Công ty ghi nhận tăng, giảm TSCĐ như sau:

- Ghi giảm giá trị TSCĐ hữu hình là 715,3 triệu đồng do thanh lý tài sản cũ, hỏng, đã khấu hao hết, không có nhu cầu sử dụng là: xe nâng TCM SD1226-60991 (nguyên giá 281,8 triệu đồng) và xe ô-tô BKS 29X-9270 (nguyên giá 433,5 triệu đồng).

- Ghi tăng giá trị TSCĐ hữu hình 1.053,8 triệu đồng do mua mới: máy in lưới MR-LS2030 (58 triệu đồng), máy xúc lật bánh lốp Laigong model WL926T (273,1 triệu đồng), cải tạo, nâng cấp nhà xưởng (485,2 triệu đồng), xây mới nhà kho (237,6 triệu đồng)

## 3. Vốn vay

Tính đến 31/12/2022, số dư trên tài khoản vay ngắn hạn khoảng 26,7 tỷ đồng là số dư vay ngắn hạn cuối kỳ tại ngân hàng Ngân hàng TMCP Ngoại Thương VN; số dư trên tài khoản vay dài hạn là 0 đồng.

Công ty đã thực hiện việc vay trả đúng thời hạn như đã cam kết với ngân hàng.

#### **4. Thu nhập bình quân của người lao động**

Thu nhập bình quân của người lao động 2022 đạt 11,8 triệu đồng/tháng tăng gần 14,5% so với thực hiện năm 2021 (10,3 triệu đồng/tháng).

#### **5. Giao dịch với các bên liên quan**

Trong năm, Công ty không phát sinh hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội cổ đông theo quy định.

#### **6. Công bố thông tin:**

Công ty đã thực hiện đầy đủ các quy định về công bố thông tin đối với công ty đại chúng. Việc công bố thông tin được thực hiện nhanh chóng, kịp thời để các cổ đông có thông tin chính xác nhất về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

### **C. Kết luận, đề xuất và kiến nghị**

- Qua xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 được lập bởi Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam phát hành ngày 15/02/2023, Ban kiểm soát nhất trí với ý kiến của Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam là Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Công ty cần tập trung giữ vững và tăng thị phần đối với các khách hàng hiện tại, phát triển khách hàng mới cho cả hai mảng sản phẩm Xốp và Nhựa; theo dõi và cập nhật kịp thời các biến động giá nguyên vật liệu để kịp thời xử lý; tích cực đàm phán với ngân hàng về giảm lãi suất vay; rà soát giá bán và có phương án đàm phán điều chỉnh giá bán phù hợp;

- Công ty cần hoạch định, có chính sách để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Trong công tác quản lý tài chính cần tiết giảm chi phí, tránh lãng phí trong sản xuất để nâng cao hiệu quả kinh doanh, đồng thời có biện pháp giám sát chặt chẽ tình hình thực hiện SXKD hàng tháng, quý đảm bảo bám sát theo kế hoạch đã được phê duyệt;

- Do đặc thù sản xuất, Công ty cần chú trọng đẩy mạnh công tác đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy, thường xuyên tổ chức kiểm tra để ra các biện pháp giải quyết khắc phục sơ hở thiếu sót kịp thời bổ sung những khiếm khuyết đối với các giải



pháp đảm bảo an toàn PCCC đối với khu vực sản xuất, nhà xưởng, nhà kho có chứa nguyên vật liệu dễ gây cháy nổ.

#### **D. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023**

Năm 2023, Ban kiểm soát tiếp tục tiến hành công tác kiểm soát theo quy định:

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty;

- Giám sát các hoạt động tại Công ty trong việc triển khai thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, thực hiện theo đúng quy định của điều lệ Công ty và pháp luật;

- Kiểm tra sổ sách, hạch toán và tình hình sử dụng vốn;

- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Pháp luật đối với công ty đại chúng.

- Thẩm định báo cáo tài chính của Công ty.

Trên đây là báo cáo tóm tắt công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023, Ban kiểm soát rất mong nhận được các ý kiến đóng góp của các quý vị cổ đông để chúng tôi có thể hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ được giao.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng báo cáo!

#### **Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;
- Thành viên HĐQT, Ban GD, Ban KS;
- Lưu BKS.

**T/M BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY  
TRƯỞNG BAN**



**Cao Mai Khanh**

Số: 01 /2023/TT-HDQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2023

## TỜ TRÌNH THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN NĂM 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Luật chứng khoán số Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hanel xốp nhựa;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

Hội đồng quản trị (HDQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (DHDĐ) thường niên năm 2023 thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 như sau:

Báo cáo tài chính năm 2022 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban Kiểm soát Công ty kiểm tra và đã được HDQT Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa công bố theo quy định đồng thời được đăng tải trên Website: <http://www.hanelplastics.com.vn> bao gồm:

1. Báo cáo Kiểm toán độc lập;
2. Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022;
3. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022;
4. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2022;
5. Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2022;

**Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022**

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	<b>Tổng tài sản</b>	<b>191.872.665.428</b>
2	<b>Vốn chủ sở hữu</b> <i>Trong đó:</i>	<b>131.575.343.694</b>
2.1	<i>Vốn góp của chủ sở hữu</i>	<i>50.000.000.000</i>
2.2	<i>Thặng dư vốn cổ phần</i>	<i>8.020.118.000</i>
2.3	<i>Vốn khác của chủ sở hữu</i>	<i>735.289.565</i>
2.4	<i>Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối</i>	<i>72.819.936.129</i>
3	<b>Tổng Doanh thu và thu nhập khác</b>	<b>407.340.738.299</b>
4	<b>Tổng chi phí (*)</b>	<b>397.237.895.826</b>
5	<b>Lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>10.102.842.473</b>
6	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>7.739.670.550</b>
7	<b>Giá trị sổ sách của cổ phần tại thời điểm 31/12/2022</b>	<b>26.315</b>

(\*) Tổng chi phí bao gồm: Giá vốn hàng bán, Chi phí bán hàng, Chi phí quản lý Doanh nghiệp, Chi phí tài chính và Chi phí khác.

**Ý kiến của Kiểm toán viên:** Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**Trân trọng!**

Nơi nhận:

- ĐHDCTD thường niên năm 2023;
- Các thành viên HĐQT, Ban KS, Ban GD;
- Lưu HĐQT;

**T.M/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**NGUYỄN ĐÌNH VINH**

### TỜ TRÌNH LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN NĂM 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Luật chứng khoán số Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hanel xốp nhựa,

**Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHDCĐ) thường niên năm 2023 thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023 như sau:**

Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam là một trong những công ty kiểm toán có uy tín và đã được Bộ tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các công ty niêm yết.

Trong những năm vừa qua, Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa đã ký Hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm với Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam và đơn vị kiểm toán đã thực hiện tốt công việc của mình, được Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát đánh giá cao, góp phần vào tính minh bạch của báo cáo tài chính Công ty và tạo được sự tin tưởng của các nhà đầu tư.

**Ban kiểm soát đề nghị ĐHCĐ tiếp tục lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.**

**Trân trọng!**

Nơi nhận:

- ĐHCĐ thường niên năm 2023;
- Các thành viên HĐQT, Ban KS, Ban GD;
- Lưu BKS;

**T/M BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY**



Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2023

**TỜ TRÌNH THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ CHI TRẢ  
CÓ TỨC NĂM 2022; PHƯƠNG ÁN TRẢ THỦ LAO HDQT, BKS NĂM 2023 VÀ KẾ  
HOẠCH TRẢ CÓ TỨC NĂM 2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Luật chứng khoán số Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hanel xốp nhựa;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Hanel xốp nhựa đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

- Căn cứ Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2022/NQĐHĐCD-HPC ngày 23/04/2022;

- Căn cứ Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;

Hội đồng quản trị (HDQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) thường niên năm 2023 thông qua các vấn đề sau:

**1. Thông qua phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022:**

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022 theo đúng Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2022/NQĐHĐCD-HPC ngày 23/04/2022 cụ thể như sau:

**PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2022**

STT	Chỉ tiêu	DVT	Số tiền	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	10.102.842.473	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	2.363.171.923	

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	8.349.045.663	
3.1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	Đồng	609.375.113	
3.2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	Đồng	7.739.670.550	
4	Lợi nhuận được phân bổ vào các quỹ:	Đồng	1.934.917.638	
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	1.160.950.582	15% LN sau thuế năm 2022
	- Quỹ khen thưởng	Đồng	386.983.528	5% LN sau thuế năm 2022
	- Quỹ phúc lợi	Đồng	386.983.528	5% LN sau thuế năm 2022
5	Trả cổ tức năm 2022 (đã thực hiện tạm ứng cổ tức tỷ lệ 12% từ 16/01/2023)	Đồng	6.000.000.000	Tỷ lệ 12%
6	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau (6) = (3)-(4)-(5)	Đồng	414.128.025	

## 2. Thông qua việc trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2022:

- Mức thù lao cho các thành viên HĐQT được ĐHĐCĐ phê duyệt là:
  - Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/ người/ tháng
  - Phó Chủ tịch HĐQT: 4.000.000 đồng/ người/ tháng
  - Thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng/ người/ tháng
- Mức thù lao cho các thành viên BKS được ĐHĐCĐ phê duyệt là:
  - Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/ người/ tháng
  - Thành viên BKS: 2.000.000 đồng/người/tháng
- Năm 2022, không có thưởng cho các thành viên HĐQT, BKS.

Cụ thể, trong năm 2022, Công ty đã chi số tiền thù lao từ quý 4/2021 đến quý 3/2022 cho các thành viên HĐQT, BKS chi tiết như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Mức thù lao đã được ĐHĐCĐ phê duyệt (đồng/tháng)	Tổng số tiền thù lao chi trả năm 2022 (đồng)	Tổng lương năm 2022	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>			<b>216.000.000</b>	<b>887.333.000</b>	
1	Nguyễn Đình Vinh	Chủ tịch HĐQT	5.000.000	60.000.000		

2	Nguyễn Quốc Cường	Phó Chủ tịch HDQT kiêm Giám đốc Công ty	4.000.000	48.000.000	492.633.000
3	Hoàng Văn Phúc	Thành viên HDQT	3.000.000	36.000.000	
4	Nguyễn Minh Trang	Thành viên HDQT	3.000.000	36.000.000	
5	Nguyễn Duy Hải	Thành viên HDQT kiêm Phó Giám đốc Công ty	3.000.000	36.000.000	394.700.000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>			<b>84.000.000</b>	
1	Cao Mai Khanh	Trưởng Ban kiểm soát	3.000.000	36.000.000	
2	Đỗ Thị Lan Anh	Kiểm soát viên	2.000.000	24.000.000	
3	Hoàng Thu Hương	Kiểm soát viên	2.000.000	24.000.000	
	<b>Tổng</b>			<b>300.000.000</b>	<b>887.333.000</b>

### 3. Thông qua phương án trả thù lao cho HDQT, BKS năm 2023:

Đề xuất về mức thù lao cho các thành viên HDQT và Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa trong năm 2023 như sau:

- Thù lao cho Chủ tịch HDQT: 5.000.000 đồng/người/tháng;
- Thù lao cho Phó Chủ tịch HDQT: 4.000.000 đồng/người/tháng;
- Thù lao cho thành viên HDQT: 3.000.000 đồng/người/tháng;
- Thù lao cho Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng.
- Thù lao cho thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng.

Thù lao của thành viên HDQT và Ban kiểm soát được trả theo quý và được tính vào chi phí kinh doanh của công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.

### 4. Thông qua kế hoạch trả cổ tức năm 2023:

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, HDQT đề xuất trả cổ tức năm 2023 tỷ lệ 12%.

**Trân trọng!**

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;
- Các thành viên HDQT, Ban KS, Ban GD;
- Lưu HDQT.

T.M/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN ĐÌNH VINH